

**APPLICATION OF ADMINISTRATIVE REFORM IN STATE
MANAGEMENT OF EDUCATION AND TRAINING
AT QUANG BINH UNIVERSITY**

**ỨNG DỤNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

Nguyễn Văn Duyệt, Trương Thị Thúy
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *The article studies the theoretical basis and key aspects of administrative reform (AR). Based on a comprehensive analysis of the current state of education and training at the university, the authors propose solutions for applying AR in the state management of education and training at Quang Binh University.*

Keywords: *Administrative reform, education and training, Quang Binh University.*

TÓM TẮT: *Bài viết nghiên cứu cơ sở lý luận và nội dung chính về cải cách hành chính. Nhóm tác giả trên cơ sở phân tích thực trạng toàn diện về giáo dục và đào tạo của nhà trường. Từ đó, đề xuất giải pháp ứng dụng cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Quảng Bình hiện nay.*

Từ khóa: *Cải cách hành chính, giáo dục và đào tạo, Trường Đại học Quảng Bình.*

1. MỞ ĐẦU

Với sự phát triển của cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số, cải cách hành chính trở thành một nhu cầu cấp bách để đáp ứng yêu cầu của một nền kinh tế - xã hội ngày càng phát triển. Tuy nhiên, cũng đặt ra nhiều thách thức đối với chính quyền và các cơ quan hành chính. Đại hội XIII định hướng phát triển năm 2030, là “xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền, xã hội chủ nghĩa vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ, vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động nhà nước của viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, tệ nạn xã hội” [5, tr.118].

Chính phủ ban hành chương trình cải cách hành chính nhà nước 2021-2030, NQ

số 76/NQ-CP ngày 15.7.2021. Tiếp đó NQ 131/NQ-CP ngày 6.10.2022 về đẩy mạnh cải cách hành chính hiện đại hóa phương thức điều hành phục vụ Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp. Xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên. Đặc biệt giao nhiệm vụ cụ thể về cắt giảm điều kiện, thủ tục kinh doanh, hồ sơ công vụ. Phát triển mạnh chuyển đổi số về chỉ đạo, điều hành phân cấp thủ tục hành chính trong nội bộ các cơ quan hiện nay.

Trong những năm qua Trường Đại học Quảng Bình đã bám sát các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật nhà nước về công tác ứng dụng cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo để triển khai vào thực tiễn, ngày càng đi vào nền nếp và đạt những kết quả quan trọng đáp ứng yêu cầu

***Ghi chú:** Địa danh trong bài được thực hiện theo đơn vị hành chính trước thời điểm sáp nhập tỉnh.

nhiệm vụ mới. Cải cách thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trở thành việc làm thiết thực, thường xuyên, tất yếu.

Tuy vậy, bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, quá trình cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Quảng Bình hiện nay còn bộc lộ một số khó khăn, hạn chế như: công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính chưa thực sự quyết liệt. Hệ thống cụ thể hóa pháp luật còn cồng kềnh, phức tạp. Tính đồng bộ, khả thi, của hệ thống pháp luật đã có nhiều đổi mới, thay đổi nhưng vẫn có sự chênh lệch, thiếu tính cân đối giữa các lĩnh vực khác nhau; một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp; việc đổi mới chức năng, nhiệm vụ của cả bộ máy hành chính nhà nước còn chậm. Công tác thanh tra, giám sát, kiểm tra và xử lý viên chức có vi phạm chưa được chú trọng thường xuyên, hiệu quả, hiệu lực còn thấp; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính công vụ còn hạn chế. Khi triển khai dịch vụ công trực tuyến, người học vẫn còn lúng túng trong giải quyết hồ sơ trực tiếp, ngoài ra do những hạn chế về cơ sở vật chất, sự phối hợp trong giải quyết công việc nên chưa đạt kết quả như mong muốn.

Do đó, nhóm tác giả nghiên cứu với mong muốn ứng dụng cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo để góp phần ổn định, phát triển kinh tế xã hội, chính trị, văn hóa của tỉnh Quảng Bình nói chung và Trường Đại học Quảng Bình nói riêng nhằm đảm bảo chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng về sự phục vụ của đơn vị nhà trường hành chính nhà nước (SIPAS), chỉ số hiệu quả quản trị, hành chính công của đơn vị nhà trường

(PAPI), chỉ số năng lực cạnh tranh của đơn vị nhà trường (PCI) theo hướng cải cách, đổi mới sáng tạo, bảo đảm đánh giá toàn diện, khách quan, công bằng, kịp thời, phản ánh đầy đủ, đa chiều kết quả cải cách hành chính trong quá trình thực thi công vụ là đòi hỏi cấp thiết hiện nay của Trường Đại học Quảng Bình.

2. NỘI DUNG

2.1. Một số khái niệm cơ bản liên quan cải cách hành chính

2.1.1. Khái niệm cải cách hành chính

Theo tài liệu của Liên Hợp Quốc (1971) thì cải cách hành chính “là những chủ định nhằm đưa những thay đổi cơ bản vào hệ thống hành chính nhà nước thông qua các cải cách có hệ thống hoặc các phương thức để cải tiến, ít nhất một trong các yếu tố cấu thành của nền hành chính công” [2].

Theo Bộ Nội vụ: Cải cách hành chính là một sự thay đổi có kế hoạch, được xác định bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Tạo ra những thay đổi trong các yếu tố cấu thành của nền hành chính nhằm làm cho các cơ quan hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn, phục vụ nhân dân, xã hội tốt hơn. Cải cách hành chính không làm thay đổi bản chất của hệ thống hành chính, mà chỉ làm cho hệ thống này trở nên hiệu quả hơn, tốt hơn trước [1].

Có thể thấy, cải cách hành chính là nội dung quan trọng của khoa học hành chính, về lý luận và mang tính thực tiễn cao. Mọi hoạt động hướng tới việc nâng cao hiệu lực, chuyên nghiệp, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, nâng cao chất lượng hành chính nhà nước, phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp tốt hơn.

2.1.2. Khái niệm cải cách thủ tục hành chính

Căn cứ vào quyết định số 53/QĐ-BCĐCCHC của Ban chỉ đạo cải cách hành

chính Chính phủ, thuật ngữ “cải cách thủ tục hành chính” là: “tháo gỡ các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đất đai, nông thôn, ứng dụng công nghệ thông tin, khởi nghiệp, tiếp cận tín dụng. Về bảo hiểm xã hội, chính sách. Tiếp tục cắt, giảm, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện và chi phí cho doanh nghiệp” [3].

Như vậy, cải cách thủ tục hành chính là những cố gắng nhằm thực hiện cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện và hiện đại hóa các quy định về trình tự, thủ tục của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền, công dân và tổ chức nhằm phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp, tổ chức tốt hơn, nâng cao chất lượng nền hành chính.

2.1.3. Khái niệm cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

Cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo là sự tác động có tổ chức và điều chỉnh bằng quyền lực nhà nước đối với các hoạt động giáo dục đào tạo, do các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến cơ sở tiến hành để thực hiện chức năng, nhiệm vụ do nhà nước ủy quyền nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo. Đây chính là việc nhà nước thực hiện quyền lực công để điều hành, điều chỉnh toàn bộ các hoạt động giáo dục đào tạo trong phạm vi toàn xã hội để thực hiện mục tiêu giáo dục.

Chủ thể quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo là cơ quan quyền lực nhà nước (cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp), chủ thể quản lý trực tiếp là bộ máy quản lý giáo dục đào tạo từ trung ương đến các cơ sở giáo dục. Đối tượng là hệ thống giáo dục quốc dân và mọi hoạt động giáo dục đào tạo trong phạm vi cả nước.

Vì vậy, cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo là sự quản lý của các cơ quan quyền lực nhà

nước, của bộ máy quản lý giáo dục từ trung ương đến cơ sở đối với hệ thống giáo dục quốc dân và các hoạt động giáo dục của xã hội nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục.

Từ những luận chứng trên nhóm tác giả phân tích, cụ thể nội dung cải cách hành chính nhà nước về giáo dục và đào tạo bao gồm: cải cách thể chế hành chính nhà nước; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính trong xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Phân tích vai trò và mục đích của cải cách hành chính nhà nước về giáo dục và đào tạo để làm căn cứ phân tích thực trạng của nhà trường hiện nay.

2.2. Nhân tố tác động đến cải cách hành chính nhà nước tại Trường Đại học Quảng Bình

2.2.1. Khái quát về Trường Đại học Quảng Bình trong cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo

Trường Đại học Quảng Bình là Trường trực thuộc UBND tỉnh Quảng Bình. Thành lập vào ngày 24/10/2006, quyết định số 237/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ. Là Trường Đại học đa ngành “đào tạo nguồn nhân lực cao; nghiên cứu khoa học, công nghệ cho phát triển kinh tế xã hội của Quảng Bình và cả nước” [7]. Trường Đại học Quảng Bình “phát triển theo định hướng ứng dụng. Phấn đấu trở thành Trường uy tín trong cả nước, là trung tâm hàng đầu chuyển giao các ứng dụng khoa học công nghệ vùng Bắc Trung Bộ” [7]. Triết lý giáo dục của trường thể hiện qua năm từ: “toàn diện, khai phóng, sáng tạo, thực nghiệm, hội nhập”[7], trường hướng đến mục tiêu tạo ra môi trường giáo dục và học tập dành cho sinh viên theo hướng phát

triển toàn diện, khuyến khích sự mở cửa, phát triển, sáng tạo của tư duy.

Trường tập trung vào nhóm ngành đó là: Nhóm ngành sư phạm, nhóm ngành Ngoại ngữ, nhóm ngành Kinh tế - Du lịch, nhóm ngành Nông - Lâm - Ngư nghiệp, nhóm ngành Công nghệ thông tin. UBND tỉnh Quảng Bình có quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2024 về tổ chức lại, giải thể các khoa, phòng và tương đương thuộc Trường Đại học Quảng Bình. Nhà trường đã hoàn thành việc sắp xếp, bố trí nhân sự sau khi tổ chức lại, giải thể các khoa, phòng và tương đương, đồng thời, ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chức năng thuộc Trường Đại học Quảng Bình. Theo đó, cơ cấu bộ máy nhà trường hiện nay gồm: Hội đồng trường, hội đồng khoa học và đào tạo, 14 đơn vị thuộc trường và các tổ chức đoàn thể. Về nhân sự, tính hết tháng 9/2024, Trường có 216 viên chức, trong đó có 149 giảng viên và 67 viên chức hành chính, nhân viên phục vụ. Hiện nay, đội ngũ giảng viên của trường đạt chuẩn trở lên với tỷ lệ 97% trong đó, có 51 tiến sỹ (trong tổng số 54 tiến sỹ), 93 thạc sỹ (trong tổng số 113 thạc sỹ), có 02 phó giáo sư, 02 giảng viên cao cấp và 65 giảng viên chính.

Quy mô đào tạo của Trường năm 2023 - 2024 có 16 ngành đại học, 01 ngành cao đẳng với tổng 1268 sinh viên. Nhà trường tiếp tục triển khai học kỳ hè 2024 và khóa học giáo dục quốc phòng và an ninh tập trung theo đúng hướng dẫn và đảm bảo tiến độ.

Nhà trường đã hoàn thành công tác tự đánh giá chương trình đào tạo các ngành Giáo dục Mầm non, Sư phạm Toán học, Sư phạm Ngữ văn. Xây dựng, triển khai tự đánh giá cơ sở giáo dục 2023-2024. Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo đã thẩm định rà soát, bổ sung, để hoàn thiện

danh mục minh chứng. Ban hành các kế hoạch lấy ý kiến của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2023-2024 và lấy ý kiến cán bộ giảng viên về công tác quản lý.

Về công tác quản lý khoa học năm học 2023-2024, nhà trường đã tích cực tìm kiếm thông tin, tham gia các đề tài, nhiệm vụ, khoa học công nghệ cấp tỉnh, cấp bộ và nhà nước, liên kết hợp tác khoa học, nhằm thu hút nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động khoa học công nghệ. Trong năm học, nhà trường tiếp tục thực hiện 01 đề tài cấp nhà nước [8]; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức nghiệm thu 05 đề tài cấp tỉnh; 03 đề tài cấp tỉnh đang tiếp tục thực hiện theo tiến độ. Nhà trường nghiệm thu đúng tiến độ 22 đề tài cơ sở đã được phê duyệt năm học 2023-2024 (03 đề tài xếp loại xuất sắc; 17 đề tài xếp loại tốt; 03 đề tài xếp loại khá).

Trong năm học 2023-2024, Theo thống kê có 234 công trình khoa học, bài hội thảo, bài báo đã được công bố trên các tạp chí, kỷ yếu, báo điện tử trong và ngoài nước của cán bộ giảng viên [8]. Nhà trường tổ chức 03 Hội thảo với nhiều bài viết có hàm lượng khoa học cao và chất lượng. Ngoài ra, đã tổ chức nghiệm thu 43 giáo trình lưu hành nội bộ nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu trong giảng dạy và ban hành quy định về liêm chính học thuật trong hoạt động khoa học công nghệ ở Trường Đại học Quảng Bình.

Phong trào thanh niên tình nguyện được triển khai với nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa như xây dựng công trình thanh niên “xây dựng hồ cảnh quan Trường Đại học Quảng Bình”; tổ chức chương trình tình nguyện mùa đông năm 2023, tổ chức các chương trình như: “tiếp sức đến trường”, “tết cho sinh viên nghèo”, “hiến máu nhân

đạo” [8]. Đặc biệt, nhà trường luôn quan tâm đến cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

2.2.2. Thực trạng qua phân tích các chỉ số thành phần về cải cách hành chính theo các lĩnh vực xác định của Trường Đại học Quảng Bình

Qua nghiên cứu điều tra xã hội học về 7 nội dung cải cách hành chính của nhà trường gồm ưu điểm và hạn chế như sau:

a) Thực trạng trong cải cách hành chính tại Trường Đại học Quảng Bình

Ưu điểm về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính tại Trường Đại học Quảng Bình thể hiện như sau: kế hoạch cải cách hành chính được ban hành kịp thời hạn, kết quả chỉ số chung là 89,05% cho thấy các khoa, phòng, trung tâm và các tổ chức chính trị, xã hội đã thực hiện nghiêm túc các kế hoạch của tỉnh, trường giao cũng như tại đơn vị mình, hoàn thành kế hoạch đã đề ra; công tác kiểm tra cải cách hành chính được tiến hành thường xuyên. Các đơn vị đã kiểm tra 30% tổ chức thuộc và trực thuộc đảm bảo theo quy định. Qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, những tồn tại gặp phải trong cải cách hành chính để có giải pháp kịp thời.

Hạn chế trong cải cách hành chính thể hiện như sau: kế hoạch cải cách hành chính được ban hành đúng thời gian quy định, tuy nhiên nội dung tại một số khoa, phòng, trung tâm và các tổ chức chính trị, xã hội còn trùng lặp, chưa đổi mới so với các năm trước; báo cáo cải cách hành chính của một số đơn vị quá hạn, một số đơn vị có báo cáo nhưng không đầy đủ số liệu, nội dung theo yêu cầu. Báo cáo còn nêu chung chung, chưa cụ thể kết quả và những hạn chế trong công tác cải cách hành chính của đơn vị mình; việc tuyên truyền cải cách hành chính ở một số đơn vị còn chưa đổi mới, sáng tạo, chưa có những ý tưởng, cách làm

tuyên truyền cải cách hành chính mới mẻ, chưa đi sâu vào những hạn chế, bất cập và nguyên nhân.

b) Thực trạng trong cải cách thể chế tại Trường Đại học Quảng Bình

Ưu điểm của cải cách thể chế tại Trường Đại học Quảng Bình hiện nay như sau: công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên, liên tục. Sau khi rà soát phát hiện chồng chéo sẽ tham mưu bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp; việc tham mưu trả lời góp ý, phản ánh, kiến nghị của giảng viên, sinh viên, tổ chức liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện tốt. Hầu hết các góp ý, phản ánh, kiến nghị đã được giải quyết kịp thời, đúng quy định.

Hạn chế của cải cách thể chế tại Trường Đại học Quảng Bình hiện nay cho thấy: một số khoa, phòng, trung tâm chưa thực hiện tốt văn bản quy phạm pháp luật. Vẫn còn chưa hoàn thành hoặc chậm tiến độ thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; qua điều tra xã hội học cho thấy tính kịp thời việc phát hiện, xử lý bất cập, chồng chéo, vướng mắc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật do nhà trường ban hành chiếm 54% là tốt, 28% là bình thường, 11% rất tốt và 7% là kém. Các đối tượng trả lời phiếu điều tra xã hội học vẫn chưa hài lòng về tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật, tính kịp thời phát hiện và xử lý vướng mắc, bất cập trong thực hiện văn bản quy phạm pháp luật còn hạn chế.

c) Thực trạng trong cải cách thủ tục hành chính tại Trường Đại học Quảng Bình

Ưu điểm về cải cách thủ tục hành chính tại Trường Đại học Quảng Bình được thể hiện như sau: công tác cải cách thủ tục hành chính được các đơn vị thực hiện nghiêm túc. Thủ tục hành chính được tham mưu ban hành đúng thẩm quyền. Rà soát và kiến nghị đơn giản hóa cải cách thủ tục

hành chính được thực hiện đầy đủ; giải quyết các thủ tục hành chính cơ bản đảm bảo và rút ngắn thời gian xử lý.

Hạn chế về cải cách thủ tục hành chính tại Trường Đại học Quảng Bình như sau: việc công khai thủ tục hành chính, tham mưu công bố cải cách thủ tục hành chính ở một số khoa, phòng, trung tâm chưa đầy đủ, kịp thời. Theo điều tra đánh giá về tinh thần trách nhiệm của viên chức trong phối hợp, xử lý công việc của nhà trường chiếm 79% là tốt, chiếm 17% bình thường, 4% rất tốt. Qua đó cho thấy, tiến độ và chất lượng giải quyết dịch vụ công trực tuyến vẫn còn hạn chế. Thời gian giải quyết thủ tục hành chính đã được cải thiện song vẫn còn có thủ tục giải quyết chậm so với quy định.

d) Thực trạng trong cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tại Trường Đại học Quảng Bình

Ưu điểm về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tại Trường Đại học Quảng Bình được thể hiện như sau: các khoa, phòng, trung tâm thực hiện đúng về sử dụng biên chế và số lượng người làm việc tại các đơn vị của nhà trường. Tình giãn biên chế đảm bảo chỉ tiêu, lộ trình đề ra; quy chế làm việc đã được ban hành kịp thời và tổ chức làm việc theo quy chế đảm bảo theo quy định.

Hạn chế về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tại Trường Đại học Quảng Bình như sau: công tác sắp xếp có nơi chưa thực hiện đầy đủ, số lượng lãnh đạo, các phòng, khoa, trung tâm có nơi chưa hợp lý; qua điều tra xã hội học về tính hợp lý trong sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị thuộc, trực thuộc nhà trường chiếm 67% là tốt, chiếm 23% bình thường và 10% là rất tốt. Qua đó cho thấy còn tình trạng chồng chéo, nhiệm vụ trong phân cấp và nhiệm vụ giữa các khoa, phòng, trung tâm

có nơi chưa hợp lý.

e) Thực trạng trong cải cách chế độ công vụ của đội ngũ cán bộ giảng viên, viên chức tại Trường Đại học Quảng Bình

Ưu điểm về cải cách chế độ công vụ tại Trường Đại học Quảng Bình được thể hiện như sau: cơ cấu viên chức đã được thực hiện theo đúng vị trí việc làm. Các khoa, phòng, trung tâm và các tổ chức chính trị xã hội cơ bản xây dựng được vị trí việc làm và định mức biên chế của mình; bổ nhiệm lãnh đạo thực hiện đúng quy trình, hoàn thành tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đã đề ra.

Hạn chế về cải cách chế độ công vụ được thể hiện trong đánh giá, phân loại viên chức có nơi chưa đảm bảo trình tự, thủ tục; còn một số viên chức chưa nghiêm túc trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, còn có một số đơn vị có viên chức bị xử lý kỷ luật; qua điều tra xã hội học nhận thấy đánh giá tinh thần trách nhiệm và năng lực chuyên môn của một bộ phận viên chức khoa, phòng, trung tâm mặc dù đã được cải thiện nhưng kết quả chưa được cao.

f) Thực trạng trong cải cách tài chính công tại Trường Đại học Quảng Bình

Ưu điểm là thực hiện tốt trong công tác sử dụng tài sản công. Các khoa, phòng, trung tâm ban hành quy chế sử dụng tài sản công, quy định liên quan thường xuyên báo cáo sử dụng tài sản công được đảm bảo; qua điều tra xã hội học cho thấy tác động tích cực trong thực thi công vụ đến quản lý tài chính công. Sử dụng kinh phí hành chính được tiết kiệm và chống lãng phí. Tài sản công được khoa, phòng, trung tâm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích.

Hạn chế về thực hiện giải ngân vốn có thời gian còn chậm chưa hoàn thành được giao. Chưa thực hiện tốt tự chủ tại đơn vị dẫn đến nợ lương kéo dài.

k) Thực trạng về hiện đại hóa hành chính

trong xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tại Trường Đại học Quảng Bình

Ưu điểm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tại Trường Đại học Quảng Bình được thể hiện trong ứng dụng công nghệ thông tin dần cải thiện. Các đơn vị khoa, phòng, trung tâm đã báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai hệ điện tử đạt kết quả tốt, ứng dụng hệ thống văn bản, điều hành có hiệu quả. Cơ bản các khoa, phòng, ban đã thực hiện báo cáo của nhà trường.

Hạn chế về phần mềm quản lý hồ sơ, viên chức chưa được các khoa, phòng, trung tâm thường xuyên cập nhật; qua điều tra xã hội học nhận thấy việc khai thác thông tin tại trang thông tin điện tử của các khoa, phòng, trung tâm chưa được thuận tiện, thể hiện trong đánh giá thông tin được cung cấp trên trang điện tử của nhà trường chiếm 66% là tốt, chiếm 31% là bình thường và 3% là rất tốt.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Quảng Bình

Thứ nhất, vận dụng pháp luật liên quan đến dịch vụ công trực tuyến thích ứng với thực tiễn và giảm bớt các quy định phức tạp, không cần thiết. Các quy định mới cũng cần được thiết kế sao cho phù hợp với nhu cầu của người học, viên chức, giảng viên đảm bảo rằng họ có thể truy cập và sử dụng dịch vụ công trực tuyến một cách dễ dàng và thuận tiện.

Thứ hai, tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cho viên chức, giảng viên. Cần được đào tạo, nâng cao về công nghệ thông tin và ứng dụng nó vào công tác quản lý hành chính. Đầu tiên, cần đào tạo và phát triển năng lực viên chức, giảng viên về

công nghệ thông tin. Đặc biệt nâng cao nhận thức của giảng viên, nhân viên, sinh viên trong thực hiện thủ tục hành chính trên dịch vụ trực tuyến. Cần thực hiện một số hoạt động giáo dục, tuyên truyền để giới thiệu về tính năng, ưu điểm, cách sử dụng, giải đáp thắc mắc và truyền đạt các lợi ích mà giảng viên, sinh viên có thể đạt được khi sử dụng dịch vụ trực tuyến.

Thứ ba, xây dựng và chú trọng phát triển hệ thống thông tin liên thông giữa các khoa, phòng, trung tâm để cải cách hành chính trong nhà trường. Tạo ra môi trường truyền thông liên lạc hiệu quả giữa khoa, phòng, trung tâm trong quá trình xử lý thủ tục hành chính. Đây là giải pháp để cải thiện tính hiệu quả, đồng thời giảm thiểu thời gian, giảm thiểu sự bất tiện, cải thiện sự hài lòng và độ chính xác trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho sinh viên và giảng viên.

Thứ tư, phải chú ý chất lượng tuyển dụng giảng viên đây là một khâu rất quan trọng, quyết định chất lượng viên chức, sinh viên của Trường Đại học Quảng Bình hiện nay và tương lai. Trước hết xây dựng khung tiêu chuẩn, tiêu chí, tuyển dụng, chú trọng cả đức và tài, lấy đức làm gốc vị trí việc làm.

Thứ năm, về công tác cải cách thể chế ở trường cần quan tâm luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, đào tạo, bồi dưỡng một cách toàn diện. Xây dựng phong cách làm việc dân chủ, đoàn kết, nêu gương tự phê bình và phê bình, “phải giữ sự đoàn kết, như giữ con người mắt mình” [6, tr.622].

Thứ sáu, về công tác cải cách thủ tục hành chính ở trường cần thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; xây dựng đội ngũ giảng viên có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới;

kiện toàn tổ chức, nâng cao hoạt động của nhà trường về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thứ bảy, coi trọng kiểm tra, kỷ luật, kết hợp theo chuyên đề. Nội dung tập trung dân chủ, đạo đức công vụ, nêu gương; giảng viên phải có phong cách làm việc nói đi đôi với làm. Đây là nguyên tắc đạo đức, hoạt động của viên chức hiện nay. Đó là tinh thần “một tấm gương sống, còn có giá trị hơn một trăm, bài diễn văn tuyên truyền”[6, tr.284].

3. KẾT LUẬN

Giải pháp đột phá, hàng đầu ứng dụng cải cách hành chính trong quản lý nhà nước

về giáo dục và đào tạo nhất quán là “có khuyến khích và bảo vệ những cán bộ, có ý chí cao, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo, thử thách và quyết liệt vì lợi ích chung” [5, tr.42] của nhà trường nhằm đáp ứng sự hài lòng của giảng viên và sinh viên hiện nay.

Đặc biệt, cần đổi mới tư duy, xây dựng mục tiêu, chiến lược phát triển dài hạn cho nhà trường; phải đổi mới tư duy ra quyết định và quản lý nguồn nhân lực cho cán bộ viên chức; có kiến thức công nghệ thông tin và sử dụng phần mềm, quản trị dữ liệu; thành thạo một ngôn ngữ nước ngoài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ nội vụ, Tài liệu bồi dưỡng công chức phục vụ thực hiện công tác cải cách hành chính cấp bộ, Nxb chính trị quốc gia, 2020.
- [2] Báo cáo Liên Hợp Quốc về cải cách hành chính năm 1971.
- [3] Chính phủ, *Quyết định 53/QĐ-BCĐCCHC 2018 Kế hoạch hoạt động của ban chỉ đạo CCHC 2018*.
- [4] Chính phủ (2023), *Nghị định Ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ, số: /2023/NĐ-CP*, Bộ Quy tắc đạo đức công vụ, *Kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP* ngày tháng năm 2023 của Chính phủ.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), “*Toàn tập*”, t. 1, Nxb Chính trị quốc gia, HN, tr. 284.
- [7] <https://qbu.edu.vn/gioi-thieu> Xem ngày 02.4.2024
- [8] *Trường Đại học Quảng Bình (2024), Báo cáo Tổng kết năm học 2023-2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024-2025*.

Liên hệ:

TS. Nguyễn Văn Duy

Phòng KHCN-ĐN&HL, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị

Email: nguyenvanduyqbu@gmail.com

Ngày nhận bài: 06/11/2024

Ngày gửi phản biện: 19/11/2024

Ngày duyệt đăng: 15/3/2026